TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 3 - QUẢNG NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 30/2026/QĐST-HNGĐ	*Quảng Ninh, ngày 11 tháng 5 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v Yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - QUẢNG NINH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Trần Thu Đông

Thư ký phiên họp: Bà Lê Thị Kim Phượng - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 3 - Quảng Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Quảng Ninh tham gia phiên họp: Bà Phạm Bích H1 - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 5 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 3 - Quảng Ninh mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 110/2026/TLST-HNGĐ ngày 31 tháng 3 năm 2026 về việc "Yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi" theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 26/2026/QĐST-HNGĐ ngày 24 tháng 4 năm 2026, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự*:

Chị Đỗ Thị Thu H, sinh năm xxxx; nơi cư trú: tổ M, khu C, phường C, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt (có đơn xin vắng mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Chị Nguyễn Thị H1, sinh năm xxxx và anh Nguyễn Ngọc T, sinh năm xxxx; cùng nơi cư trú: tổ M, khu Đ, phường C, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt (có đơn xin vắng mặt).

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Tại đơn yêu cầu, bản tự khai người yêu cầu chị Đỗ Thị Thu H trình bày:

Chị và vợ chồng chị Nguyễn Thị H1, anh Nguyễn Ngọc T có quan hệ quen thân với nhau. Do biết hoàn cảnh kinh tế của chị H1, anh T khó khăn; bản thân chị cũng yêu thương quý mến con của chị H1, anh T là cháu Nguyễn Ngọc Gia H, nên chị đã xin và được vợ chồng chị H1, anh T đồng ý cho chị được nhận cháu Nguyễn Ngọc Gia H làm con nuôi. Chị đã làm thủ tục nhận nuôi con nuôi tại Ủy ban nhân dân phường C, tỉnh Quảng Ninh và được cấp giấy chứng nhận nuôi con nuôi số 02/2026 ngày 11/02/2026.

Sau khi làm xong thủ tục nhận nuôi con nuôi, do cháu H chưa cHển được trường và cháu H mong muốn ở cùng bố mẹ nên chị vẫn để cháu ở cùng với chị H1, anh T. Sau đó, do doanh nghiệp chị đang làm việc gặp khó khăn, công việc và thu nhập của chị bị ảnh hưởng, dẫn đến không đảm bảo điều kiện chăm sóc, nuôi

dưỡng cháu H; cháu H cũng không muốn sống xa bố mẹ nên chị yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi đối với cháu Nguyễn Ngọc Gia H.

Tại bản tự khai, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Nguyễn Thị H1 và anh Nguyễn Ngọc T trình bày:

Anh chị có quan hệ quen biết với chị Đỗ Thị Thu H như chị H trình bày là đúng. Anh chị có một con chung là cháu Nguyễn Ngọc Gia H, sinh ngày xx/x/xxxx. Đầu năm 2026, do hoàn cảnh kinh tế của anh chị gặp khó khăn, biết chị H có thu nhập ổn định, lại yêu quý cháu H như con ruột nên khi chị H bày tỏ muốn nhận cháu H làm con nuôi, anh chị đã đồng ý. Sau khi làm xong thủ tục nhận nuôi con nuôi, cháu H vẫn ở cùng với anh chị vì cháu chưa cHển được trường và cũng không muốn sống xa bố mẹ; chị H vẫn thường xuyên qua lại chăm sóc cháu H cùng anh chị. Nay, anh chị thấy điều kiện kinh tế của gia đình đã ổn định, cháu H cũng có nguyện vọng sống cùng bố mẹ; bản thân chị H lại đang gặp khó khăn về thu nhập nên anh chị đồng ý với yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi của chị H đối với cháu Nguyễn Ngọc Gia H.

Tại bản ý kiến cháu Nguyễn Ngọc Gia H trình bày:

Cháu là con ruột của mẹ Nguyễn Thị H1 và bố Nguyễn Ngọc T, hiện cháu đang học lớp 2A3 Trường tiểu học Phan Bội Châu, phường Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh. Cháu được bố mẹ thông báo bác Đỗ Thị Thu H là bạn của bố mẹ cháu, nhận cháu làm con nuôi. Nhưng do cháu chưa quen sống cùng bác H, nên cháu vẫn ở cùng bố mẹ, được bố mẹ cùng bác H quan tâm chăm sóc. Hiện giờ bác H khó khăn về kinh tế, không có khả năng chăm sóc cho cháu, nên bác H yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi, cháu đồng ý vì bản thân cháu cũng không muốn xa bố mẹ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Quảng Ninh tham gia phiên họp phát biểu ý kiến: về trình tự thủ tục từ khi thụ lý việc dân sự, về quan hệ pháp luật, quá trình thu thập chứng cứ, việc tuân theo pháp luật về tố tụng kể từ khi thụ lý vụ việc và tại phiên họp là đúng quy định Bộ luật Tố tụng dân sự. Về nội dung: đơn yêu cầu của chị Đỗ Thị Thu H là đúng quy định và có căn cứ nên đề nghị Tòa án chấp nhận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân khu vực 3 - Quảng Ninh nhận định:

[1] Về tố tụng: người yêu cầu nộp đơn và thực hiện các thủ tục theo đúng quy định.

[2] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết của Tòa án: chị Đỗ Thị Thu H yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi đối với cháu Nguyễn Ngọc Gia H sinh ngày 11/9/2018, nên căn cứ khoản 5 Điều 29; Điều 35; điểm l khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, thì quan hệ của việc dân sự là "Yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi" và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 3 - Quảng Ninh.

[3] chị Đỗ Thị Thu H, chị Nguyễn Thị H1, anh Nguyễn Ngọc T và cháu Nguyễn Ngọc Gia H đều có đơn xin vắng mặt tại phiên họp, nên căn cứ khoản 2 Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án mở phiên họp xét vắng mặt các đương sự nêu trên.

[4] Xét yêu cầu của người yêu cầu: tháng 02/2026, chị Đỗ Thị Thu H nhận nuôi cháu Nguyễn Ngọc Gia H sinh ngày 11/9/2018 là con đẻ của chị Nguyễn Thị H1 và anh Nguyễn Ngọc T làm con nuôi và được Ủy ban nhân dân phường C, tỉnh Quảng Ninh cấp giấy chứng nhận nuôi con nuôi số 02/2026 ngày 11/02/2026, nên quan hệ nuôi con nuôi là hợp pháp.

Nay cháu H có nguyện vọng vẫn muốn tiếp tục chung sống cùng bố mẹ đẻ để được chăm sóc tốt nhất, được mẹ nuôi là chị H và bố mẹ đẻ là chị H1, anh T đồng ý; mặt khác, do điều kiện thu nhập hiện tại của chị H giảm sút, không đảm bảo điều kiện để nuôi cháu H, nên chị H làm đơn đề nghị Tòa án chấm dứt việc nuôi con nuôi là tự nguyện và phù hợp với quy định tại Điều 78 Luật Hôn nhân và Gia đình; Án lệ số 61/2023/AL được công bố theo Quyết định số 39/QĐ-CA ngày 24/02/2023 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao. Do đó, cần chấp nhận yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi của chị Đỗ Thị Thu H đối với cháu Nguyễn Ngọc Gia H. Hệ quả của việc chấm dứt việc nuôi con nuôi theo quy định tại Điều 27 Luật nuôi con nuôi.

[5] Về lệ phí giải quyết việc dân sự: chị Đỗ Thị Thu H phải chịu lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự theo quy định của pháp luật.

[6] Về quyền kháng cáo, kháng nghị: người yêu cầu; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát có quyền kháng nghị quyết định này theo quy định của pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: khoản 5 Điều 29; Điều 35; điểm l khoản 2 Điều 39; khoản 1 Điều 149; khoản 3 Điều 367; Điều 371; Điều 372 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ: Điều 78 Luật Hôn nhân và Gia đình; khoản 1 Điều 26; Điều 27 Luật Nuôi con nuôi; Án lệ số 61/2023/AL được công bố theo Quyết định số 39/QĐ-CA ngày 24/02/2023 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao;

Căn cứ: khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Chấp nhận đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự của chị Đỗ Thị Thu H.

Chấm dứt việc nuôi con nuôi giữa chị Đỗ Thị Thu H và cháu Nguyễn Ngọc Gia H sinh ngày 11/9/2018 (theo giấy chứng nhận nuôi con nuôi số 02/2026 ngày 11/02/2026 của Ủy ban nhân dân phường C, tỉnh Quảng Ninh).

Quyền và nghĩa vụ của mẹ nuôi và con nuôi chấm dứt kể từ ngày quyết định chấm dứt việc nuôi con nuôi của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: chị Đỗ Thị Thu H phải chịu 300.000đ *(ba trăm nghìn đồng*) lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí chị H đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 000xxxx ngày xx/x/xxxx của Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ninh. Chị H đã nộp xong.

Quyền kháng cáo, kháng nghị: người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được thông báo, niêm yết.

Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Quảng Ninh có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
-VKSND khu vực 3-Q;
- Người yêu cầu;
- Người có QLNVLQ;
- UBND phường C, tỉnh Quảng Ninh;
- Phòng THADS khu vực 3-Q;
- Lưu: hồ sơ - Văn phòng

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

(Đã ký)

Trần Thu Đông